TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**22A/**2023/HS-ST
Ngày:17/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Tuấn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Trung
Ông Nguyễn Quang Hiển
- Thư ký phiên tòa: *Ông Nguyễn Tiến Đạt*
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa: *Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung - Kiểm sát viên.*

Ngày 17 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Trình Năng H – Sinh năm: 1989; Tên gọi khác: Không; ĐKHKTT: Thôn H1, T, Th, Hà Nội; Chỗ ở: Lang thang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn 12/12; Nghề nghiệp: không; Họ và tên bố: Trình Năng T1 (Đã chết); Họ và tên mẹ: Phạm Thị N- sinh 1962; Gia đình có 03 anh, chị em, bị cáo là con thứ ba; Họ và tên vợ Nguyễn Thị V - Sinh năm 1992, có 01 con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: 02 tiền án (chưa xóa án tích)

-Bản án số 61/HSST ngày 31/7/ 2012, Tòa án nhân dân huyện Th1, thành phố Hà Nội xử phạt 32 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 21/6/2014, Hchấp hành xong án phạt tù.

-Bản án số 92/HSST ngày 27/7/2016, Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 01/02/2019, H chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 21/11/2022, đến ngày 30/11/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo H có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

-Anh Bùi Đình N1, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số B ngách M thôn Tr, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội.

-Anh Vừ A T2, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Tr, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội.

(Anh N1 vắng mặt tại phiên tòa, anh T2 có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 21/11/2022, Công an xã K làm nhiệm vụ tuần tra tại địa bàn thôn Tr, K, G, Hà Nội khi đi đến trước số nhà B ngách M bắt quả tang Trình Năng H – sinh 1989, HKTT: H1, T, Th, Hà Nội đang có hành vi trộm cắp 01 thùng cát tông, bên trong đựng 01 thanh treo khăn bằng inox nhãn hiệu Inax; 01 bộ vòi bếp bằng inox nhãn hiệu American Stardard; 04 kẹp kính bằng inox nhãn hiệu Fendi; 01 bộ kệ kính nhà tắm bằng thủy tinh. Tổ công tác đã thu giữ vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ của bị cáo Trình Năng H, gồm: 01 thanh treo khăn bằng inox nhãn hiệu Inax; 01 bộ vòi bếp bằng inox nhãn hiệu American Stardard; 04 kẹp kính bằng inox nhãn hiệu Fendi; 01 kệ kính nhà tắm bằng thủy tinh (đều chưa qua sử dụng); 01 balo màu đen; 01 thanh sắt dài 30 cm có một đầu gập vuông góc dài khoảng 05 cm.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Trình Năng H khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 21/11/2022, H mang theo 01 thanh sắt dài khoảng 30cm cất trong chiếc balo màu đen đi bộ từ khu vực gầm cầu V1 ra bến xe Gi đi xe buýt sang khu vực K, G, Hà Nội với mục đích xem ai sơ hở để trộm cắp tài sản bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H đi đến nhà anh Bùi Đình N1 – sinh 1988, thuê trọ ở số nhà B ngách M, thôn Tr, K, G phát hiện thấy cửa cổng mở, cửa nhà khóa nhưng không có ai nên H đã dùng thanh sắt mang theo cậy cửa nhà làm bung bản lề và mở được cửa, H đi vào phòng ngủ phát hiện thấy ở dưới gầm giường có 01 thùng cát tông, bên trong đựng các thiết bị vệ sinh chưa qua sử dụng (gồm: 01 thanh treo khăn bằng inox nhãn hiệu Inax; 01 bộ vòi bếp bằng inox nhãn hiệu American Stardard; 04 kẹp kính bằng inox nhãn hiệu Fendi; 01 bộ kệ kính nhà tắm bằng thủy tinh). Sau đó, H đã bê số tài sản trên ra cổng thì bị anh Trần Công T3, sinh: 1988, hiện ở: thôn Tr, K, G cùng Công an xã K phát hiện bắt quả tang.

Qua điều tra, đấu tranh bị cáo H khai nhận ngoài vụ việc trên còn thực hiện vụ trộm khác cụ thể: Khoảng 15 giờ ngày 17/11/2022, H mang theo 01 thanh sắt

dài khoảng 30cm cất trong chiếc balo màu đen đi đến nhà anh Vừ A T2, sinh: 1988, số nhà B1, ngõ M1, ngách T4, thôn Tr, K, G, Hà Nội, thấy cửa phòng khóa, không có ai ở nhà, H đã dùng thanh sắt mang theo cậy cửa vào nhà lấy trộm chiếc máy tính Laptop nhãn hiệu HP 240G8i3 màu bạc để đầu giường và số tiền 600.000 đồng trong tủ của anh Vừ A T2. Sau khi trộm cắp được tài sản, H đã mang chiếc máy tính bán cho một người không rõ nhân thân ở khu vực V1, Th, Hà Nội với giá 3.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán máy tính và số tiền trộm cắp được H đã tiêu sài hết.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Trình Năng H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo Kết luận định giá tài sản số 182 ngày 25/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G, kết luận: 01 bộ giá treo khăn bằng inox, nhãn hiệu Inax, chưa qua sử dụng có giá trị: 1.100.000 đồng; 01 bộ vòi bếp nhãn hiệu American Standard bằng inox, chưa qua sử dụng có giá trị: 1.100.000 đồng; 04 chân kẹp kính nhà tắm bằng inox, nhãn hiệu Fendi, chưa qua sử dụng có giá trị:1.000.000 đồng; 01 bộ kệ kính nhà tắm, chưa qua sử dụng có giá trị: 100.000 đồng; Chiếc máy tính laptop nhãn hiệu HP 240G8i3, màu bạc, đã qua sử dụng có giá trị: 6.500.000 đồng.

Ngày 17/01/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho anh Bùi Đình N1: 01 thanh treo khăn bằng inox nhãn hiệu Inax; 01 bộ vòi bếp bằng inox nhãn hiệu American Stardard; 04 kẹp kính bằng inox nhãn hiệu Fendi; 01 bộ kệ kính nhà tắm bằng thủy tinh. Anh N1 đã nhận lại toàn bộ số tài sản này và không có yêu cầu đề nghị gì.

Về dân sự: anh Vừ A T2 yêu cầu bị cáo Trình Năng H bồi thường cho anh số tiền là 7.100.000 đồng.

Đối với đối tượng đã mua chiếc máy tính laptop nhãn hiệu HP 240G8i3 do bị cáo H trộm cắp do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo khẳng định bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là đúng người đúng tội không có oan sai gì.

Cáo trạng số 24/CT-VKSGL ngày 31/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G– TP Hà Nội truy tố bị cáo Trình Năng H về tội: Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo, qua tranh luận tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Trình Năng H

đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS 2015;

Về hình phạt:

Đề nghị xử phạt bị cáo Trình Năng H mức án từ 28 đến 32 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/11/2022

Về dân sự: Bị hại anh Vừ A T2 yêu cầu bị cáo Trình Năng H bồi thường cho anh số tiền là 7.100.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo H bồi thường số tiền trên cho anh T2.

Về hình phạt bổ sung: Không

Về tang vật: Đề nghị cho tịch thu tiêu hủy 01 balo màu đen; 01 thanh sắt dài 30 cm có một đầu gập vuông góc dài khoảng 05 cm.

Nói lời sau cùng bị cáo H nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về thủ tục tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:*

Lời khai nhận của bị cáo Trình Năng H tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Tại thôn Tr, K, G, Hà Nội, ngày 17/11/2022, bị cáo Trình Năng H đã có hành vi trộm cắp chiếc máy tính laptop nhãn hiệu HP 240G8i3, màu bạc, đã qua sử dụng có giá trị: 6.500.000 đồng và số tiền 600.000 đồng của anh Vừ A T2 và ngày 21/11/2022, bị cáo H có hành vi trộm cắp của anh Bùi Đình N1: 01 bộ giá treo khăn bằng inox, nhãn hiệu Inax, chưa qua sử dụng có giá trị: 1.100.000 đồng; 01 bộ vòi bếp nhãn hiệu American Standard bằng inox, chưa qua sử dụng có giá trị: 1.100.000 đồng; 04 chân kẹp kính

nhà tắm bằng inox, nhãn hiệu Fendi, chưa qua sử dụng có giá trị:1.000.000 đồng; 01 bộ kệ kính nhà tắm, chưa qua sử dụng có giá trị:100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Trình Năng H chiếm đoạt 10.400.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Trình Năng H đã cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: " Trộm cắp tài sản " theo điểm g khoản 2 điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] *Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo :*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc phù hợp với tính chất mức độ đối với hành vi tội phạm của bị cáo gây ra.

Đánh giá về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy :

Nhân thân bị cáo H có 02 tiền án :

-Bản án số 61/HSST ngày 31/7/ 2012, Tòa án nhân dân huyện Th1, thành phố Hà Nội xử phạt 32 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 21/6/2014, Hchấp hành xong án phạt tù.

-Bản án số 92/HSST ngày 27/7/2016, Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 01/02/2019, H chấp hành xong án phạt tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo lần này được xác định là tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 chứ không phải tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Về tình tiết tăng nặng TNHS của bị cáo: Bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội vào các ngày 17 và 21 tháng 11 năm 2022 nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015

[4] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Đại diện VKS đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Về dân sự:

Người bị hại anh Vừ A T2 yêu cầu bị cáo H phải bồi thường số tiền 7.100.000 đồng bao gồm 6.500.000 là giá trị chiếc máy tính laptop nhãn hiệu HP 240G8i3 đã được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G kết luận và số tiền 600.000 đồng bị cáo trộm cắp của anh T2 đến nay bị cáo H chưa bồi thường cho anh T2 nên HĐXX buộc bị cáo H phải có trách nhiệm bồi thường cho anh T2 số tiền 7.100.000 đồng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về dân sự phù hợp với nhận định của HĐXX.

[7] Về xử lý vật chứng: Cho tịch thu tiêu hủy 01 balo màu đen; 01 thanh sắt dài 30 cm có một đầu gập vuông góc dài khoảng 05 cm do có liên quan đến hành vi phạm tội.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và án phí Dân sự sơ thẩm là 355.000 đồng.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm g khoản 2 điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

<u>Xử phạt</u>: Bị cáo Trình Năng H 30 (Ba mươi) tháng tù về tội ‘‘Trộm cắp tài sản’’. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/11/2022

2. Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về dân sự: Buộc bị cáo Trình Năng H phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Vừ A T2 số tiền: 7.100.000 đồng

4.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Cho tịch thu tiêu hủy 01 balo màu đen; 01 thanh sắt dài 30 cm có một đầu gập vuông góc dài khoảng 05 cm do có liên quan đến hành vi phạm tội.

(*Có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/02 /2023)*

5. Án phí : Áp dụng Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trình Năng H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 355.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo Trình Năng H, anh Vừ A T2 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại anh Bùi Đình N1 vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện G;
- VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Viết Tuấn